

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1669/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị

Thực hiện Kết luận số 156-KL/TW ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị khóa XIII về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW (sau đây viết tắt là Kết luận số 156-KL/TW Nghị quyết số 33-NQ/TW, Kết luận số 76-KL/TW).

Căn cứ Công văn số 5786/VP-VX ngày 15 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1669/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị. UBND phường Kinh Môn xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nội dung chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Kết luận số 156-KL/TW và Kết luận số 76-KL/TW xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện nhằm tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, tại địa phương và toàn xã hội đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành “nền tảng”, “nguồn lực nội sinh”, “sức mạnh mềm”, “động lực phát triển” đất nước nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới.

Bổ sung nhiệm vụ, giải pháp để các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường (sau đây gọi là các cơ quan, đơn vị) tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức xã hội tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW theo yêu cầu của Bộ Chính trị tại Kết luận số 76-KL/TW và Kết luận số 156-KL/TW.

Tăng cường sự hợp tác, phối hợp liên ngành, huy động mọi nguồn lực xã hội, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân trong sự nghiệp phát triển văn hóa.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

Gắn kết chặt chẽ với việc triển khai các Nghị quyết, Kết luận khác có liên quan như Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030...

Phân công rõ nhiệm vụ, thời gian thực hiện, cơ chế phối hợp, kiểm tra, giám sát và bảo đảm nguồn lực để thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm Vụ

1.1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và triển khai có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

a) Quán triệt nhận thức đúng, đầy đủ về mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng và phát triển các giá trị văn hóa Việt Nam thống nhất trong đa dạng, trong đó chú trọng bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên phát triển, thịnh vượng, hùng cường của dân tộc Việt Nam.

b) Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể địa phương, tổ chức trong việc chủ động đặt đúng vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hóa, đặt văn hóa ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội khắc phục tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo, mất dân chủ, coi nhẹ việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Đưa tiêu chí văn hóa, con người vào hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị.

c) Phát huy năng lực, trách nhiệm người đứng đầu trong việc phát triển văn hóa, xây dựng con người ở từng cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể của địa phương chú trọng xây dựng con người phát triển toàn diện gắn với môi trường văn hóa lành mạnh là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu.

d) Truyền thông, phổ biến, tuyên truyền để các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, người dân ý thức vai trò của xây dựng và phát triển văn hóa, con người gắn với trách nhiệm của mình, đặc biệt là giới trẻ.

đ) Đặt đúng vị trí, vai trò, trách nhiệm, sứ mệnh, tiên phong, nêu gương của những người làm công tác văn hóa, người có uy tín trong cộng đồng, tuyên truyền, phổ biến đưa các chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam thấm sâu vào thực tiễn đời sống, gắn bó mật thiết với địa phương, cơ sở xuất phát từ thực tế sinh động, lấy người dân làm trung tâm, hiệu quả thực tiễn làm thước đo.

1.2. Nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, ưu tiên bổ sung nguồn lực thúc đẩy xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước.

a) Tăng cường quản lý văn hóa bằng luật pháp, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, hỗ trợ, tạo môi trường phát triển văn hóa bền vững thích ứng với thị trường văn hóa. Thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương của Đảng về văn hóa, tăng cường phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương,

ưu tiên thể chế hóa hoạt động văn hóa trong môi trường số, trong môi trường quan với phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận về phát triển văn hóa.

b) Mở rộng quyền tham gia của người dân trong quá trình xây dựng, triển khai và phản biện chính sách, bảo đảm con người là trung tâm hệ thống chính sách, phù hợp với pháp luật Việt Nam và các cam kết, thông lệ quốc tế. Tăng cường năng lực dự báo, đánh giá, hoàn thiện Bộ chỉ số văn hóa vì sự phát triển bền vững, hình thành và khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu về văn hóa, kết nối, tích hợp đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

d) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng trọng dụng các tài năng văn hóa nghệ thuật, phát huy tài năng trong sáng tạo nghệ thuật, giải phóng sức sáng tạo về văn hóa trong không gian số, môi trường số, xã hội số, kinh tế số.

đ) Vận hành có hiệu quả tài sản, thiết chế văn hóa, trọng tâm là cấp cơ sở, huy động nguồn lực đầu tư cho văn hóa, hợp tác công - tư phát triển hạ tầng, khai thác tài sản văn hóa đồng bộ, hiện đại, hiệu quả.

2. Giải pháp

1.2. Có giải pháp phù hợp xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ với xây dựng môi trường văn hóa.

a) Tiếp tục phát huy hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới, chú trọng tới các tiêu chuẩn về nhân cách, đạo đức, lối sống, ý thức tuân thủ pháp luật, tăng cường các giải pháp đồng bộ tạo chuyển biến để mọi người dân địa phương có ý thức tôn trọng pháp luật, hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc, khắc phục những mặt hạn chế của con người.

b) Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng, đạo đức của Đảng, coi trọng xây dựng văn hóa từ trong Đảng, trong bộ máy nhà nước, đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, xây dựng văn hóa công vụ và văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn, đẩy lùi bệnh quan liêu, bè phái, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng.

c) Thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là với cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu, đội ngũ những người làm công tác giáo dục, văn nghệ sĩ và những người có tầm ảnh hưởng lớn trong cộng đồng và xã hội, xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa đạo đức trong lãnh đạo, quản lý, làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày.

d) Tập trung đẩy mạnh giáo dục đạo đức, nhân cách, kỹ năng sống, ý thức công dân, khát vọng cống hiến trong hệ thống giáo dục và truyền thông xã hội với các đặc tính “yêu nước, yêu quê hương, nhân ái, nghĩa tình, trọng đạo lý, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo”.

đ) Tiếp tục phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật trong việc định hướng thị hiếu, thẩm mỹ, bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, trí tuệ, kỹ năng sống, hướng tới sự hoàn thiện nhân cách của mỗi cá nhân và xã hội, triển khai chương trình giáo dục

nghệ thuật, đặc biệt là nghệ thuật truyền thống vào giảng dạy trong trường học, tạo điều kiện cho học sinh phát huy năng khiếu, sở trường, nâng cao hiểu biết, khả năng cảm thụ nghệ thuật.

e) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, an toàn trên các nền tảng số và không gian mạng, phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số, tập trung xây dựng và triển khai quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh trên môi trường số. Đẩy mạnh các chiến dịch truyền thông làm sạch không gian mạng.

g) Tiếp tục đẩy mạnh phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, giữa các ban, ngành, đoàn thể trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, định hướng thẩm mỹ cho các tầng lớp nhân dân, nhất là trong học sinh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động về văn hóa và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

h) Đẩy mạnh xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân trong kỷ nguyên mới, chú trọng yếu tố văn hóa và con người trong phát triển kinh tế, xây dựng văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường, có hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam. Tiếp tục triển khai cuộc vận động Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tinh thần khởi nghiệp sáng tạo đi vào chiều sâu, có chất lượng.

i) Triển khai phong trào thể dục, thể thao cho mọi người; hỗ trợ, hướng dẫn tập luyện, tổ chức các hoạt động thể thao phong trào, các hoạt động giao lưu, thi đấu thể thao phục vụ cộng đồng. Đổi mới, nâng cao chất lượng Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, lồng ghép hiệu quả với các chiến lược, chương trình, phong trào liên quan, hướng tới mỗi người dân thường xuyên luyện tập ít nhất một môn thể thao phù hợp với đặc điểm, điều kiện cụ thể của cá nhân.

2.2. Huy động mọi nguồn lực, động lực xây dựng và phát triển văn hóa, con người; đẩy mạnh triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035.

a) Đổi mới phương thức đầu tư cho văn hóa, có cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ văn hóa. Thực hiện bình đẳng trong đầu tư của Nhà nước đối với các thành phần kinh tế tham gia hoạt động văn hóa trên cơ sở năng lực và hiệu quả xã hội của mỗi tổ chức. Tạo môi trường pháp lý để các doanh nghiệp kinh tế bảo trợ, tài trợ cho văn hóa.

b) Tập trung triển khai trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ đạt 10 nhóm mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 trong hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở và toàn xã hội, trong đó người dân là chủ thể. Tập trung mục tiêu, kết quả cho đối tượng thụ hưởng của Chương trình là người dân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, hợp tác xã, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân hoạt động trực tiếp trong hoặc liên quan đến lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật. Tập trung đầu tư, hoàn thiện các thiết chế văn hóa quy mô quốc gia, đồng bộ

hoá hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp.

c) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về văn hóa theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả phù hợp với; chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức, nhất là cán bộ chủ chốt và những người làm công tác văn hóa, nghệ thuật ở địa phương.

d) Đổi mới công tác quy hoạch, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ theo hướng hiện đại, quy hoạch hệ thống các cơ sở đào tạo văn hóa, nghệ thuật, ưu tiên đào tạo văn hóa trong môi trường sở, khuyến khích các nhà sáng tạo nội dung số.

đ) Đào tạo, sử dụng, đãi ngộ, cho những nhân tố có đóng góp lớn cho sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa tại địa phương, có cơ chế thích hợp, tạo điều kiện, môi trường phát huy tài năng, sáng tạo của các văn nghệ sỹ trẻ, xây dựng đội ngũ trí thức.

2.3. Đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động văn hóa, phát huy vai trò chủ thể sáng tạo, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của người dân chú trọng bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc.

a) Phát huy giá trị di sản văn hóa hài hòa với phát triển du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững tiếp tục thực hiện đầy đủ các cam kết đối với các di tích được công nhận bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá tại địa phương phát huy vai trò của chủ thể văn hóa. Tập trung gìn giữ, bảo tồn, phát huy giá trị các loại hình di sản văn hóa phi vật thể, nhất là một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ mai một, thất truyền, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể.

b) Phát huy vai trò chủ thể sáng tạo văn hoá trong việc duy trì thực hành, trao truyền và phát huy giá trị văn hóa dân tộc tôn vinh và có chính sách đãi ngộ đối với nghệ nhân có tài năng xuất sắc, nghệ nhân có công lao trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể. Bảo vệ và phát triển tiếng nói, chữ viết của các dân tộc Việt Nam.

c) Phát huy vai trò của chủ thể văn hóa trong xây dựng, tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, không áp đặt, khuôn mẫu; khuyến khích thành lập, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ phát triển và hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao ngoài công lập; phát huy vai trò và tính tích cực của hệ thống thiết chế văn hóa cổ truyền và hệ thống thiết chế tôn giáo và tín ngưỡng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, tổ chức, đoàn thể liên quan, các cơ sở thôn tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Kết luận số 156-KL/TW, các chiến lược, kế hoạch, chính sách, pháp luật về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Đánh giá hiện trạng sử dụng, tình trạng pháp lý, hiệu quả vận hành, khai thác, khả năng đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của người dân trong đơn vị hành chính mới. Bố trí quỹ đất hợp lý để xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao đáp ứng nhu cầu phục vụ đời sống Nhân dân.

Chủ trì có giải pháp phát triển các giá trị văn hóa truyền thống và hiện đại, bảo tồn di sản, đồng thời thúc đẩy công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí và sáng tạo gắn với xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong xã hội, nhất là trên không gian mạng.

Chỉ đạo các nhà trường xây dựng quy chế phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh. Đề cao vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong việc giáo dục, hình thành nhân cách, đạo đức trong sáng và kỹ năng ứng xử văn hóa cho học sinh, sinh viên trong xã hội văn minh.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế, rà soát, thống kê các tài sản văn hóa đặc thù, tài sản văn hóa số, vận hành hiệu quả thiết chế văn hóa của nhà nước, trọng, tâm là cấp cơ sở; huy động tổng hợp các nguồn lực đầu tư cho văn hóa, thúc, đẩy hợp tác công - tư phát triển hạ tầng, khai thác tài sản văn hóa đồng bộ, hiện đại, hiệu quả.

Kiểm tra, giám sát các hoạt động về văn hoá định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm, có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch thành phố.

2. Phòng Kinh tế

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá-Xã hội xây dựng và hướng dẫn thực hiện các nội dung về bảo vệ môi trường gắn với văn hóa lồng ghép vấn đề bảo tồn văn hóa cộng đồng phục hồi làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2035.

b) Tham mưu cho địa phương rà soát, xây dựng định mức sử dụng đất xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, bố trí quỹ đất hợp lý, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Công an phường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các ngành, đoàn thể địa phương trong công tác đấu tranh phòng, chống các hành vi lợi dụng lĩnh vực văn hóa để tiến hành hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội phối hợp thực hiện hiệu quả công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và các hành vi phạm tội có tác động xấu đến văn hóa, con người tại địa phương. Phối hợp kết nối khai thác, phát huy cơ sở dữ liệu quốc gia về văn hóa.

4. Các trường học

Tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển toàn diện con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên số chủ động tham gia và thích ứng với Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và các tiến bộ khoa học, công nghệ hiện đại trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập.

Xây dựng quy chế phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh. Đề cao vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong việc giáo dục, hình thành nhân cách, đạo đức trong sáng và kỹ năng ứng xử văn hóa cho học sinh trong xã hội văn minh.

Tập trung đầu tư cho đào tạo trọng điểm, chất lượng cao có khả năng dẫn dắt các hoạt động văn hóa. Chú trọng công tác giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng văn hóa học đường, triển khai sâu rộng và đồng bộ Bộ quy tắc ứng xử trong trường học, quan tâm đầu tư xây dựng và triển khai hiệu quả các mô hình giáo dục đạo đức, lối sống và các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho trẻ em, học sinh trong các trường học.

Triển khai đồng bộ việc giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, tri thức gắn với nâng cao thể lực, tầm vóc cho trẻ em, học sinh. Xây dựng mỗi trường học phải thực sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, đạo đức, lối sống; đưa nội dung giáo dục đạo đức con người, giáo dục giá trị truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, giáo dục di sản vào trường học.

5. Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông

Chủ trì, tham mưu cho UBND phường trong việc xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền về Quyết định số 1669/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kết luận số 156-KL/TW của Bộ Chính trị.

Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở, bảng tin, pano, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu... để nhân dân nắm rõ chủ trương, nhiệm vụ trọng tâm.

Phối hợp với MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức các buổi sinh hoạt, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Đổi mới hình thức tuyên truyền (trực quan, sân khấu hoá, mạng xã hội, công thông tin điện tử phường...) để phù hợp từng đối tượng, bảo đảm tính hiệu quả và lan toả. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả tuyên truyền, báo cáo định kỳ về UBND phường và cơ quan cấp trên.

6. Đề nghị MTTQ Việt Nam phường và các đoàn thể trong triển khai

Giám sát - phản biện - góp ý, đảm bảo hiệu lực - hiệu quả, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện quy định, chính sách, đặc biệt là trong xây dựng con người, văn hóa, quản lý cán bộ... Đồng thời lấy ý kiến nhân dân, phản ánh đến cấp ủy, chính quyền khi cần thiết.

Tuyên truyền - vận động - nâng cao nhận thức, MTTQ và đoàn thể là các kênh quan trọng để tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện, nâng cao nhận thức toàn xã hội về mục tiêu xây dựng con người, văn hóa và phát triển bền vững - trọng tâm trong Nghị quyết 33 và trong kế hoạch triển khai.

Phối hợp liên ngành - triển khai ở các tổ dân phố, MTTQ và các đoàn thể theo mô hình mới hoạt động thông suốt, chịu sự lãnh đạo và điều phối của Mặt trận các cấp.

Đổi mới ứng dụng công nghệ số, MTTQ các cấp cần đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động: xây dựng hạ tầng số, nâng cao hiệu quả điều hành, kết nối dữ liệu giữa MTTQ - đoàn thể với Đảng, chính quyền.

7. Trưởng các tổ dân phố

Tổ dân phố là cấp cơ sở trực tiếp, gần gũi với nhân dân, có vai trò quan trọng trong việc đưa các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước đến từng hộ gia đình. Trong việc triển khai Quyết định số 1669/QĐ-TTg, các tổ dân phố có trách nhiệm:

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng

Thông tin kịp thời, dễ hiểu, dễ nhớ đến toàn thể nhân dân về nội dung Kết luận số 156-KL/TW và Quyết định số 1669/QĐ-TTg.

Sử dụng các hình thức phù hợp như: họp tổ dân phố, loa truyền thanh, bảng tin, pano, khẩu hiệu, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt các đoàn thể.

- Phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên ở Tổ dân phố

Cán bộ tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận, chi hội đoàn thể phải đi đầu, nêu gương trong thực hiện.

Vận động gia đình, dòng họ, cộng đồng cùng hưởng ứng, tạo sức lan toả.

- Gắn tuyên truyền với thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội ở địa phương

Kết hợp việc tuyên truyền với phong trào xây dựng đô thị văn minh, phát triển kinh tế hộ gia đình, bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ môi trường.

Khuyến khích nhân dân tham gia đóng góp ý kiến, phản ánh tâm tư, nguyện vọng để kịp thời báo cáo lên cấp trên.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động

Phối hợp cùng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tổ dân phố để tuyên truyền qua sinh hoạt hội viên.

Phát huy hương ước, quy ước của tổ dân phố trong việc định hướng nhận thức, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh.

- Theo dõi, báo cáo kết quả tuyên truyền

Định kỳ báo cáo UBND phường, Ban chỉ đạo phường về tình hình tuyên truyền, mức độ hưởng ứng của người dân.

Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn để đề xuất giải pháp kịp thời.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung thuộc Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất, gửi Phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND phường xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở VH TT & DL thành phố;
- TT Đảng uỷ, TT HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- UBND TTQ phường;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Công Tình

